

Số: /TB-STNMT

Khánh Hòa, ngày tháng 10 năm 2019

THÔNG BÁO
Kết quả quan trắc môi trường tỉnh Khánh Hòa – Tháng 9/2019

Dựa trên số liệu thu được từ các trạm quan trắc môi trường, Sở Tài nguyên và Môi trường thông báo chất lượng môi trường tỉnh Khánh Hòa tháng 9/2019 như sau:

1. Chất lượng môi trường không khí xung quanh và tiếng ồn

1.1. Tại trạm quan trắc không khí tự động Đồng Đế

Chất lượng không khí tại trạm được đánh giá theo chỉ số chất lượng không khí (AQI) như sau:

Bảng 1. Phân loại chất lượng không khí theo AQI và mức độ ảnh hưởng đến sức khỏe

Chất lượng không khí	Ảnh hưởng sức khỏe
Tốt	Không ảnh hưởng đến sức khỏe
Trung bình	Nhóm nhạy cảm nên hạn chế thời gian ở bên ngoài
Kém	Nhóm nhạy cảm cần hạn chế thời gian ở bên ngoài
Xấu	Nhóm nhạy cảm tránh ra ngoài. Những người khác hạn chế ở bên ngoài
Nguy hại	Mọi người nên ở trong nhà

- *Phân loại chất lượng không khí theo giờ:*
 - Chất lượng không khí đạt loại tốt: 720 giờ (tỷ lệ 100%).
 - Chất lượng không khí đạt loại trung bình, kém, xấu hoặc nguy hại: không có.
- *Phân loại chất lượng không khí theo ngày:*
 - Chất lượng không khí đạt loại tốt: 30/30 ngày (tỷ lệ 100%).
 - Chất lượng không khí đạt loại trung bình, kém, xấu hoặc nguy hại: không có.

1.2. Tại trạm quan trắc không khí tự động 14 Hoàng Hoa Thám

Chất lượng môi trường không khí xung quanh tại khu vực trạm 14 Hoàng Hoa Thám khá tốt, các giá trị quan trắc (PM_{2,5}, PM₁₀, SO₂, CO) đều đạt quy chuẩn QCVN 05:2013/BTNMT.

1.3. Tại các trạm quan trắc không khí định kỳ

Kết quả quan trắc tại 15 vị trí (TT Vạn Giã, Khu TĐC Ninh Thủy, Ngã ba Ninh Hòa, CCN Đắc Lộc, Ngã ba Bình Tân, CCN Diên Phú, Ngã ba Cây Dầu Đôi, Thành cổ Diên Khánh, KCN Suối Dầu, Bãi Dài, TT Cam Đức, Sân bay Cam Ranh, TP Cam Ranh, TT Khánh Vĩnh, TT Tô Hạp) như sau:

- Tiếng ồn: 02/15 trạm quan trắc có mức ồn vượt quy chuẩn QCVN 26:2010/BTNMT gồm Ngã Ba Ninh Hòa và Ngã ba Cây Dầu Đôi.

- Bụi tổng (TSP), SO₂, NO₂, CO, O₃: đạt quy chuẩn tại tất cả các trạm quan trắc.

2. Chất lượng môi trường nước mặt (sông, suối, hồ chứa nước)

2.1. Đánh giá các thông số môi trường:

Kết quả quan trắc môi trường nước mặt tại 19 trạm được so sánh với quy chuẩn QCVN 08-MT:2015/BTNMT cho thấy như sau:

Các thông số quan trắc: pH, oxy hòa tan, chất rắn lơ lửng, BOD₅, COD, clorua, photphat, nitrit, nitrat, amoni, Fe, kim loại nặng (Cr, Zn, Pb, Cd, As), dầu mỡ, coliform đều đạt quy chuẩn tại phần lớn các trạm, ngoại trừ các thông số không đạt quy chuẩn tại các trạm sau đây:

- Hồ Cam Ranh : chất rắn lơ lửng (1,5 lần), Fe (2,2 lần).
- Thanh Minh : BOD₅ vượt nhẹ.
- Cầu Sắt Nha Trang : clorua (3,6 lần).
- Cầu Dục Mỹ : chất rắn lơ lửng (23,5 lần), Fe (3,7 lần).
- Đập Bảy Xã : chất rắn lơ lửng (3,3 lần), Fe (1,7 lần).
- Cầu Dinh Ninh Hòa : Fe vượt nhẹ.
- Cống Diên Toàn : oxy hòa tan, chất rắn lơ lửng (1,7 lần).
- Mương Nhà máy Dệt Nha Trang: oxy hòa tan, photphat (2,4 lần), amoni (6,9 lần).
- Cống số 4 – KCN Suối Dầu: oxy hòa tan, photphat (10,9 lần), nitrit (2,1 lần), amoni (5,6 lần).

2.2. Đánh giá chất lượng nước mặt theo chỉ số WQI

Chất lượng nước mặt được đánh giá, phân loại theo chỉ số chất lượng nước WQI (đối với các thông số: nhiệt độ, pH, độ đục, TSS, DO, BOD₅, COD, amoni, photphat, coliform), gồm có 5 mức như sau:

- 1 - Sử dụng tốt cho mục đích cấp nước sinh hoạt
- 2 - Sử dụng cho mục đích cấp nước sinh hoạt nhưng cần các biện pháp xử lý phù hợp
- 3 - Sử dụng cho mục đích tưới tiêu và các mục đích tương đương khác
- 4 - Sử dụng cho giao thông thủy và các mục đích tương đương khác
- 5 - Nước ô nhiễm nặng, cần các biện pháp xử lý trong tương lai

Chất lượng các nguồn nước mặt trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa trong tháng 9/2019 được phân loại như sau:

- Đạt mức 1, gồm có: Hồ Hoa Sơn, Hồ Đá Bàn, Hồ Tiên Du, Hồ Tà Rục, Hồ Suối Dầu, Sông Tô Hạp.

+ Riêng trạm Cầu Sắt Nha Trang: mặc dù đạt mức 1 theo chỉ số WQI, nhưng đây là khu vực bị nhiễm mặn với hàm lượng clorua cao nên không thể dùng cho mục đích cấp nước sinh hoạt.

- Đạt mức 2, gồm có: Hồ Suối Hành, Đòng Trăng, Thanh Minh, Nhà máy nước Võ Cảnh, Sông Suối Dầu,

- Đạt mức 3: Hồ Cam Ranh, Đập Bảy Xã, Cầu Dinh Ninh Hòa, Công Diên Toàn, Mương Nhà máy Dệt Nha Trang, Công số 4 – KCN Suối Dầu.

- Đạt mức 4: không có.

- Đạt mức 5: Cầu Dục Mỹ,

So với tháng 8/2019: phần lớn các hồ chứa ít biến động đạt mục đích cấp nước sinh hoạt (riêng Hồ Suối Hành suy giảm – cần có biện pháp xử lý phù hợp, Hồ Cam Ranh - chỉ đạt mục đích giao thông thủy do bị ảnh hưởng bởi yếu tố độ đục, chất rắn lơ lửng tăng cao). Sông Cái Nha Trang ít biến động – đạt mục đích sử dụng cho cấp nước sinh hoạt nhưng cần có biện pháp xử lý. Sông Dinh Ninh Hòa suy giảm (Đập Bảy Xã và Cầu Dinh Ninh Hòa chỉ đạt mục đích giao thông thủy, Cầu Dục Mỹ bị ô nhiễm do ảnh hưởng của chất rắn lơ lửng tăng mạnh). Tại các kênh mương tiếp nhận nước thải như: Mương nhà máy Dệt Nha Trang và Công Số 4 – KCN Suối Dầu ít biến động, Công Diên Toàn suy giảm.

So với cùng kỳ năm 2018: hầu hết các hồ chứa nước và lưu vực sông Cái Nha Trang ít biến động (riêng Nhà máy nước Võ Cảnh được cải thiện). Lưu vực sông Dinh Ninh Hòa suy giảm (Đập Bảy Xã và Cầu Dinh Ninh Hòa chỉ đạt mục đích giao thông thủy). Sông Suối Dầu cũng suy giảm – mặc dù đạt mục đích cấp nước sinh hoạt nhưng cần có biện pháp xử lý. Tại các kênh mương tiếp nhận nước thải: Công Diên Toàn suy giảm, Mương Nhà máy Dệt Nha Trang và Công số 4 – KCN Suối Dầu được cải thiện.

3. Chất lượng môi trường nước biển ven bờ

Chất lượng môi trường nước biển ven bờ được quan trắc tại 15 trạm với 3 vùng như sau:

- *Vùng nuôi trồng thủy sản:* Đỉnh Đầm Nha Phu (phường Ninh Hà), Ngọc Diêm và Hòn Lao (xã Ninh Ích), Đỉnh đầm Thủy Triều (xã Cam Hải Đông), Cầu Long Hồ (phường Cam Nghĩa).
- *Vùng bãi tắm:* Đại Lãnh (xã Đại Lãnh), Bãi Dương và Quảng Trường 2/4 (TP Nha Trang), Bãi Dài (xã Cam Hải Đông).
- *Vùng khác:* Cảng Hòn Khói (xã Ninh Hải), Nhà máy Xi măng Vân Phong (phường Ninh Thủy), Đông hòn Mỹ Giang (xã Ninh Phước), Cảng Cầu Đá và Cửa Sông Tắc (phường Vĩnh Nguyên – Nha Trang), Cảng Cam Ranh (TP Cam Ranh).

So sánh với quy chuẩn QCVN 10-MT:2015/BTNMT, các thông số: pH, oxy hòa tan, chất rắn lơ lửng, amoni, kim loại nặng (Zn, Cu, Pb, Cd, As), dầu mỡ và coliform tại các trạm quan trắc đều nằm dưới giới hạn cho phép.

So với tháng 8/2019 và cùng kỳ năm 2018: phần lớn hàm lượng các chất hữu cơ, dinh dưỡng tại các trạm biến động không nhiều, ngoại trừ BOD₅ tăng tại các trạm so với cùng kỳ năm 2018 nhưng ít biến động so với tháng 8/2019. Chất rắn lơ lửng có xu hướng tăng tại Đại Lãnh, Đông Hòn Mỹ Giang và Cầu Long Hồ, nhưng giảm tại Ngọc Diêm, các trạm còn lại biến động không đáng kể. Mật độ coliform giảm tại hầu hết các trạm (trừ Nhà máy Xi măng Vân Phong, Ngọc Diêm, Bãi Dài và Đỉnh Đầm Nha Phu tăng)./.

Nơi nhận: (VBĐT)

- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Các Sở: YT, VHHT, DL, GTVT, XD, CT, KH&CN, TT&TT, KH&ĐT, NN&PTNT, LĐTĐ, TC;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Phòng TN&MT các huyện, thị xã, thành phố;
- Phòng Cảnh sát PCTP về MT;
- Các BQL: KKT Vân Phong, Vịnh NT, KDL Bắc bán đảo CR;
- Chi cục: BVMT, Biển & HĐ, Trung tâm CNTT; Phòng Nước – KTTV;
- Đài PTTH, Báo KH;
- Lưu: VT, TTQT, A Văn.

**KT GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Văn Đồng